

Số: 02/2021/QĐST-DS

Sông Công, ngày 09 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 09/2021/TLST- DS ngày 23 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 10, phường Th, Tp Sông Công, Thái Nguyên

**Bị đơn:** Bà Đặng Thị Thuận H, Sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 8, phường Th, Tp Sông Công, Thái Nguyên

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Nh và bà Đặng Thị Thuận H thỏa thuận thống nhất như sau: Bà Đặng Thị Thuận H nhất trí trả cho bà Nguyễn Thị Nh số tiền vay nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Phương thức và thời hạn trả như sau:

Trong vòng 12 tháng từ tháng 4/2021 đến tháng 02/2022, mỗi tháng bà H trả cho bà

Nh số tiền nợ là 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Tháng 3/2022 trả nốt số tiền nợ gốc còn lại là 3.500.000đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Thời gian trả vào ngày 25 dương lịch hàng tháng, tính từ tháng 4/2021 cho đến khi trả hết số tiền nợ gốc 20.000.000đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nh không yêu cầu bị đơn bà Đặng Thị Thuận H phải trả lãi đối với số tiền nợ gốc trên.

Kể từ ngày đến hạn thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận, bà Nh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà H không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà Đặng Thị Thuận H phải chịu 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả bà Nguyễn Thị Nh số tiền tạm ứng đã nộp là 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0008158 ngày 23/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN
- VKSND TPSC TN;
- Chi cục THADS TPSC TN;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Lan Anh**

